UBND TỈNH KIỀN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1255 /SGDĐT-GDTH
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2016 – 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 15 tháng 8 năm 2016

Kính gửi: Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị, thành phố trực thuộc.

Thực hiện Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2016 - 2017 của giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường tiểu học, TH&THCS, PTCS (gọi tắt là tiểu học) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 như sau:

A - NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng, hiệu quả công tác trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp đối diện kiến thực tế địa phương.

Tiếp tục chi đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; diều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống. Chỉ đạo triển khai hiệu quả mô hình trường tiểu học mới, khuyến khích mở rộng áp dụng tại các trường có điều kiện. Đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học; tăng cường Cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng dạy học theo tài liệu Tiếng Việt 1 - Công nghệ giáo dục. Kết quả của các điều kiện và tiến khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới. Duy trì, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Đổi mới mẻ công tác quản lí theo hướng tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục để đối với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải
trình của đơn vị, cán nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phạt huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cùng cốt kết quá các cuộc vận động chúng tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tầm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", tập trung các nhiệm vụ:

   - Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lời sống, lượng tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

   - Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về Chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng cháy trường, cháy lớp.

   - Thực hiện nghiêm túc việc ban giao chất lượng giáo dục, không để học sinh "người sai lớp", không để học sinh bỏ học; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lí và không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi. Nhà trường thường xuyên tổ chức việc rèn luyện học sinh Đốc - Việt; Sở GĐ/socket tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng môn Tiếng Việt, Toán và Tiếng Anh.


2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của hoạt động "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", chú trọng các hoạt động:

   - Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử vấn đạo. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và công đồng cùng tham gia giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GĐ.socket về tăng cường và nâng cao hiểu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kĩ

- Đầy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp Xanh-Sạch-Đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khu vực nhà trường; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyệt tật.

- Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài tập thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Dựa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục th openness qua đi sánh với nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động vận họa-văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới (có cả phần lễ và phần hội) gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Trong đó, đánh thời gian tổ chức lễ đón học sinh lớp 1, tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh.

- Tổ chức 1 - 2 “Tuần 0” đầu năm học mới đối với lớp 1.

- Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo đầu năm sáu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi ra trường (tùy điều kiện cụ thể, có thể tổ chức giao giấy chứng nhận của Hiệu trưởng cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và các sinh hoạt tập thể, giao lưu, văn nghệ, ...).

II. Thực hiện chương trình giáo dục

Chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục:

1. Trình cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ GĐ&ĐT và hướng dẫn của Sở GĐ&ĐT, các phòng GĐ&ĐT chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của trường ổn định qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chủ tròng giáo dục đạo đức/giải trí sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vươn sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo
duc theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học. Nơi dùng hoạt động giáo dục ngoại giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nơi dùng giáo dục Âm nhạc, Mô phỏng, Thư học/Kỹ thuật và kỹ năng sống phù hợp điểm kiến thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hóa, nghề nghiệp địa phương; nâng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

2. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

3. Tiếp tục triển khai đôi mới đánh giá học sinh tiểu học

Sau 2 năm thực hiện Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học đã được sửa đổi bổ sung nhằm giúp giáo viên khắc phục khó khăn về kỹ thuật khi thực hiện đánh giá học sinh. Động thổ, giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét; đồng thời, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện may mặc việc ghi chép nhận xét; giúp các cấp quản lý quy định hồ sơ học, khuyến khích sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn.

Trong quá trình thực hiện, được vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học, vùng miền. Thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá học sinh xuyên suốt để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.


Lưu ý: Đối với trường tiểu học đang thực hiện Mô hình trường học mới, tiếp tục duy trì những cần đánh giá, tổng kết điều chỉnh các hoạt động, bổ sung các điều kiện để thực hiện mô hình ngày càng có hiệu quả cao. Hướng dẫn các trường tiểu học sử dụng và bảo quản tài liệu Hướng dẫn học đã được cấp để đúng chung và cho nhiều năm. Đối với các trường tiểu học chuẩn bị áp dụng trường học mới năm học 2016-2017, trước hết theo tình trạng nguyên và phải chuẩn bị chu đáo các điều kiện tối thiểu: bản đồ, dạy học 2 buổi/ngày nếu có điều kiện; giáo viên được tập huấn, tham quan tìm hiểu và thái rõ hiệu quả của mô hình; tham mưu với chính quyền, vận động các lúc lượng xã hội hỗ trợ cùng tham gia, trao đổi với cha mẹ học sinh tạo ra sự động thuận khi triển khai trường học mới áp dụng từng phần hoặc toàn bộ mô hình.

5. Tiếp tục triển khai phương pháp Bàn tay nắm bắt theo công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013; công văn số 1511/SGDĐT-GDTH ngày 15/11/2013 của Sở GDĐT về việc Áp dụng phương pháp Bàn tay nắm bắt ở cấp
tiêu hoc. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nắm bắt trong các trường tiêu hoc. Khuyến khích giáo viên to chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, để thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tạiicum trường.


Các phòng GDĐT chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, kịp thời hỗ trợ khi thất bại trong việc dạy học, nhất là những khó khăn. Tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

7. Tiếp tục thực hiện dạy học Tiếng Việt lớp 1 - Công nghệ giáo dục tại tất cả các trường tiểu học trong toàn tỉnh. Triển khai hiệu quả kế hoạch số 1172/KH-SGDĐT ngày 25/7/2016 của Sở GDĐT: Chỉ đạo việc tập huấn, tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cụm trường, xem dia hình minh họa của các mẫu bài. Thưởng xuyên kiểm tra, hỗ trợ các trường trong quá trình thực hiện; chỉ đạo dạy học tăng thời lượng (nếu cần và có điều kiện); phối hợp sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; điều chỉnh ngữ liệu phù hợp với điều kiện. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học như không làm dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học; không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; chủ ý rèn kỹ năng nói cho học sinh. Cẩn cụ chuẩn kiến thức kĩ năng của Bộ GDĐT đã ban hành để thiết kế đề kiểm tra đánh giá định kỳ theo yêu cầu của môn học.

8. Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bao gồm môi trường; bao về tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bốn quyền của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đòi hỏi học sinh và giáo viên.

9. Triển khai dạy học ngoại ngữ:

a) Triển khai chương trình Tiếng Anh thực hiện Đề án Day và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc đắn giai đoạn 2008-2020 theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai dạy học Tiếng Anh theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 về việc ban hành chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học.

Căn chú ý:

- Dạy đủ 4 kể năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh. Trong đó, tập trung phát triển 2 kể năng nghe và nói. Da đẳng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thị hiện tiếng Anh. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá, máy đánh giá... trong quá trình dạy và học tiếng Anh. Đánh giá học sinh lôp 5 học chương trình mới (10 năm) theo Quyết định số 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 về Ban hành định danh đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (đánh cho học sinh tiểu học).

- Thông qua xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để có thể bố trí đủ cho học sinh lôp 3, 4, 5 học 4 tiết/tuần. Khuyến khích học sinh lôp 1, 2 làm quen với tiếng Anh. Tăng cường tiếng Anh trên 4 tiết/tuần cho học sinh lôp 3, 4, 5 nói có điều kiện.

b) Thực hiện việc đào tạo, böi dưỡng giáo viên tiếng Anh theo thông báo sổ 196/TB-BGDĐT ngày 07/4/2016 kết luận của Thủ trưởng Nguyễn Vinh Hiền tại hội thảo: Tuyên dùng, böi dưỡng giáo viên tiếng Anh tiêu học, đáp ứng yêu cầu giảng dạy môn tiếng Anh hiện nay và hướng tới việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Lưu ý: Các giáo viên đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh đã được böi dưỡng về dạy học tiếng Anh tiêu học phải được bố trí dạy chương trình thi tiếng Anh tiêu học hệ 10 năm. Các giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được böi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh tiêu học thì được bố trí đi học để đạt chuẩn trước khi phân công dạy học. Chỉ bố trí dạy học với giáo viên đạt bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và có kế hoạch đào tạo böi dưỡng (không phải dạy học) đối với giáo viên chưa đạt bậc 3 đồng bố theo địa bàn xã, huyện với việc böi dưỡng chuẩn hóa giáo viên tiếng Anh THCS, THPT. Thực hiện tính giảm biết về giáo viên đã được tạo điều kiện thuận lợi để böi dưỡng mà vẫn không đạt yêu cầu.

Cố thể hợp đồng cả giáo viên người Việt Nam và giáo viên người nước ngoài, sử dụng ngăn sách nhà nước hoặc tăng cường hình thức xã hội hoá để có đủ giáo viên đạt chuẩn dạy học.

Giáo viên được böi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức, chủ trọng qua mãng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyển môn cấp trường hoặc cụm trường.
c) Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình trường diện hình về dạy học ngoại ngữ trên cơ sở tàn dụng, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của môi trường.

d) Về tài liệu dạy học: Theo các công văn hướng dẫn của Sở GĐĐT.

e) Việc dạy ngoại ngữ 2: Được triển khai ở những nơi đủ điều kiện và đồ phụ huynh, học sinh tự nguyện tham gia.


11. Đối với các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày

Thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày. Hiệu trưởng chịu động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu:

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, nghiêm cấm giao bài tập về nhà cho học sinh. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoại giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, …

- Đối với những vùng khó khăn, vùng có dòng học sinh dân tộc thiểu số, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

- Khuyến khích tổ chức bản trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bản trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem ti vi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,... trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.

- Động viên cha mẹ học sinh, công động, đầu tư, động góp nhận lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Với những lớp học có sĩ số đông, tham mưu với chính quyền để có thêm giáo viên hỗ trợ, tổ giảng hoặc tham mưu quy hoạch xây dựng các trường tiểu học tại địa phương, từng bước khắc phục tình trạng số lượng học sinh trên lớp cao hơn so với quy định ở một số thành phố lớn.


III. Sách, thiết bị dạy học
1. Sách

- Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh:

<table>
<thead>
<tr>
<th>Lớp 1</th>
<th>Lớp 2</th>
<th>Lớp 3</th>
<th>Lớp 4</th>
<th>Lớp 5</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1. Tiếng Việt 1 CNGD (tập 1)</td>
<td>1. Tiếng Việt 2 (tập 1)</td>
<td>1. Tiếng Việt 3 (tập 1)</td>
<td>1. Tiếng Việt 4 (tập 1)</td>
<td>1. Tiếng Việt 5 (tập 1)</td>
</tr>
<tr>
<td>2. Tiếng Việt 1 CNGD (tập 2)</td>
<td>2. Tiếng Việt 2 (tập 2)</td>
<td>2. Tiếng Việt 3 (tập 2)</td>
<td>2. Tiếng Việt 4 (tập 2)</td>
<td>2. Tiếng Việt 5 (tập 2)</td>
</tr>
<tr>
<td>3. Tiếng Việt 1 CNGD (tập 3)</td>
<td>3. Vở Tập viết 1 (tập 1)</td>
<td>3. Vở Tập viết 3 (tập 1)</td>
<td>3. Toán 4</td>
<td>3. Toán 5</td>
</tr>
<tr>
<td>4. Vở Em tập viết 1 CNGD (tập 1,2,3)</td>
<td>4. Vở Tập viết 2 (tập 1)</td>
<td>4. Vở Tập viết 3 (tập 2)</td>
<td>4. Đào dục 4</td>
<td>4. Đào dục 5</td>
</tr>
</tbody>
</table>

- Các trường tiểu học xây dựng từ sách dùng Chung; đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường. Sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

- Cơ sở giáo dục cần huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh.

- Khuyến khích các trường xây dựng từ sách lớp học, áp dụng mô hình: Thư viện xanh, Thư viện thân thiện, phát triển văn hóa đọc,... phù hợp điều kiện thực tế.

2. Thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009. Đồng thời, quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm TBDH, học liệu tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Chỉ đạo từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, TBDH có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.
- Xây dựng và tổ chức các sân chơi văn động ngoại trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị văn động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kỹ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Đối tượng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH. Tiết tục dạy mảng phòng tráo tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

- Tiếp tục triển khai Đề án Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015 theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDDT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ GDDT.

IV. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

1. Đối với học sinh dân tộc thiểu số
   - Cần sự vào thực tiễn địa phương, các phòng GDDT căn cứ vào quyết liệt các trường thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo đạt chuẩn năng lực tiếng Việt ở mỗi lớp. Trong điều kiện không thể dạy học tập buổi trong tuần, hoặc dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, các trường có thể điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng dạy học các môn học khác để tập trung dạy học tiếng Việt cho học sinh.

   - Tổ chức tốt việc tập huấn, hướng dẫn, hội thảo chuyên đề trong quá trình triển khai các phương án dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

   - Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục. Tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyền tranh, cày từ vựng. Sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kí năng nghệ, nói, đọc, viết. Sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu Tiếng Việt của chúng em,...

   - Việc tổ chức dạy học lớp ghép thực hiện theo mô hình trường học mới và công văn số 9548/BGDDT-GDTH ngày 13/10/2008 về việc Hướng dẫn quản lí và tổ chức dạy học lớp ghép.

2. Đối với trẻ em lang thang cờ nhờ

3. Đối với trẻ em khuyết tật


Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiêu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

V. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiêu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiêu học


Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quan địa phương kiên quyết toàn ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để cùng có, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn, nâng cao chất lượng giáo dục tiêu học. Đảm bảo thụ nhận kết quả trong độ tuổi vào học tiêu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiêu học. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn PCGDTH theo các mức độ để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế, thực chất kết quả công tác PCGDTH. Triển khai thực hiện hệ thống phân mềm quản lí PCGD-XMC đồng bộ hiệu quả.

2. Xây dựng trường tiêu học theo chuẩn quốc gia

Đối với các trường đạt chuẩn quốc gia đủ 5 năm, tiến hành đề nghị kiểm công nhận lại hoặc nâng lên trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

VI. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục


2. Tích cực đổi mới công tác quản lý: Thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lí và giáo quản trị chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác bảo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba ki đảm bảo chính xác, kịp thời (đầu năm:30/9, giữa năm:15/01 và cuối năm: 15/6) theo công văn số 9283/BGDĐT-GDTH ngày 27/12/2013 về việc triển khai phần mềm quản lí chất lượng giáo dục tiểu học. Sử dụng phần mềm phân cấp theo công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lí PCGD-XMC. Sử dụng phần mềm quản lí trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thông nhất hệ thống phần mềm quản lí trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông và sử dụng phần mềm Trương học kết nói.

3. Văn bằng phù hợp thực tế Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/07/2010 của Bộ GĐĐT ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên (có thể tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Mô hình trình độ học khoa học; Giáo viên dạy giỏi Tiếng Việt 1 – Công nghệ giáo dục); Thông tư số 52/2012/TT-BGDĐT ngày 19/12/2012 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ hội thi giáo viên làm tổng phụ trách Đối thủ niên tiến tình phòng Hồ Chí Minh; Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giáo đạo phổ thông và giáo dục thường xuyên.

VII. Một số hoạt động khác

1. Khuyến khích nhà trường tham gia các hoạt động do các cấp quản lý tổ chức về phát triển năng lực học sinh ở các lĩnh vực giáo dục: Giao lưu Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic môn học, Olympic cấp học, Giao lưu Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh ở các địa phương,... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, phụ huynh và
hoc sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học. Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện gây áp lực và căng thẳng cho học sinh. Không cần xử lý kết quả tham gia các hoạt động giao lưu, sẵn sàng để xếp loại thí sinh tốt với các đơn vị.

2. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

3. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cung cấp hỗ trợ chăm lo, giáo dục học sinh.

4. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyển truyền về đối mới cán bộ toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.


Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, phản ánh về Sở GDĐT tạo đề chỉ đạo và xử lý kịp thời./....

Nơi nhận:
- Vụ GDTH-Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Như kính gửi;
- Các Phòng/ban có liên quan;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDĐT.

KT. GIÁM ĐỘC
PHÓ GIÁM ĐỘC
Sở
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Cao Thanh Hùng